

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU
(Số tuần: 4: Từ ngày 15 tháng 9 đến ngày 15 tháng 10 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân – + Co duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải, kết hợp tay chống hông hoặc hai tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	- Hô hấp: Hít vào thở ra -Tay: + Đưa 2 tay ra phía trước, sang 2 bên. + Co duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Bụng: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải, kết hợp tay chống hông - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang	

2	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi khụy gối + Bật xa 50cm	- Đi khụy gối. - Bật xa 50 cm	- Hoạt động học: + TD: Đi khụy gối - Hoạt động chơi: - TCVĐ: Mèo và chim sẻ - Hoạt động học: + TD Bật xa 50cm - Hoạt động chơi: - TCVĐ: Ném bóng vào chậu	
4	- Trẻ có khả năng phối hợp tay- mắt trong vận động: + Ném xa bằng 1 tay	- Ném xa bằng 1 tay	- Hoạt động học + TD: Ném xa bằng 1 tay - Hoạt động chơi: - TCVĐ: Chuyển bóng - TCM: Kéo co	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5m	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5m	- Hoạt động học + TD: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m - Hoạt động chơi: - TCVĐ: Chuyển bóng - TCM: Chạy tiếp cờ	
6	- Trẻ thực hiện được các vận động: + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. + Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay - Bẻ nắn	- Hoạt động chiều + TN: Làm bánh trôi	
7	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. + TỰ cài, cởi cúc, khâu	- Tô, đồ theo nét chữ cái - Cài, cởi cúc, kéo khoá (phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây.	- Hoạt động học: + LQCV tập tô o,ô,ơ - Hoạt động vệ sinh + Thực hành cài, cởi cúc áo quần áo, giày dép - Hoạt động chơi + Góc: Thực hành kỹ năng sống	

	dây giày, cài quai dép, kéo khóa phéc mơ tuya			
11	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản: + Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. + Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. + Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/ giặt nước cho sạch.	- Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Biết tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn, lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết (Mặc quần áo ấm vào mùa đông, mát mẻ vào mùa hè) - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách, biết đi xong dội nước cho sạch	- Hoạt động vệ sinh + Trò chuyện trong giờ đón trẻ, hướng dẫn trẻ trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh + Thực hành rửa tay, rửa mặt. trong giờ ăn của trẻ.	
19	- Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: + Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. + Đi về phía bên phải đường; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	- Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời - Giờ trả trẻ: Trò chuyện với trẻ một số trường hợp cần tránh: Không tự ý đi chơi một mình, không leo trèo ban công...	

2. Lĩnh vực nhận thức

a, Khám phá khoa học

23	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động học: +KPKH: Tìm hiểu về một số đồ dùng đồ chơi của lớp - Hoạt động chiều: Rèn kỹ năng sử dụng	
----	--	---	---	--

	nhau để xem xét đồ dùng đồ chơi... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng		đồ dùng đồ chơi đúng cách.	
26	- Trẻ có khả năng phân loại các đối tượng theo các dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 – 3 dấu hiệu	- Hoạt động học + KPKH: Tìm hiểu về 1 số đồ dùng, đồ chơi	
29	- Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đồ dùng đồ chơi được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng	- Hoạt động học + KPKH: Tìm hiểu về 1 số đồ dùng, đồ chơi + TCM: Hãy tìm đồ vật có dạng hình này	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
33	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học - Toán: Cùng cố ôn đếm số lượng trong phạm vi 5, ôn số từ 1-5 + Cùng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 6, NB số 6, Số TT trong phạm vi 6	
37	- Trẻ nhận biết các số từ 5 - 6 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6	- Hoạt động học: Toán + Cùng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 6, NB số 6, Số TT trong phạm vi 6	
c. Khám phá xã hội				
49	- Trẻ nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non; công việc của các cô bác trong trường.	- Hoạt động học + KPXH: Trò chuyện về trường mầm non - Hoạt động chiều Thực hành: Tự giới	

		- Đặc điểm, sở thích của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường.	thiệu về trường lớp trẻ học	
50	- Trẻ nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.		- Hoạt động học + KPXH: Trò chuyện về trường mầm non - Hoạt động chiều + Thực hành: Trẻ kể tên và nói công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường	
51	- Trẻ nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.		- Hoạt động học + KPXH: Trò chuyện về trường mầm non + Thực hành: Trẻ kể tên và nói đặc điểm các bạn trong lớp	
53	- Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội: “Ngày Quốc khánh (ngày 2/9), ngày tết trung thu, ngày tựu trường cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên...”.	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, “Ngày Quốc khánh (ngày 2/9), ngày tết trung thu, ngày tựu trường.	- Hoạt động học + KPXH: Trải nghiệm về tết trung thu - Hoạt động chơi + HĐC: Trò chuyện với trẻ về các ngày lễ trong tháng: Ngày 2/9, ngày lễ khai giảng - Hoạt động chơi +TCM: Truyền tin	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
57	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “ Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H	- Trẻ nghe hiểu và làm theo được chỉ dẫn có 2, 3 hành động	- Thể dục sáng - Hoạt động ngoài trời, vệ sinh + Trẻ thực hiện xếp hàng tham gia chơi ngoài trời, rửa tay...	

	đứng sang bên trái”.			
58	- Trẻ hiểu nghĩa một số từ khái quát: Đồ chơi trong và ngoài lớp...	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.	- Hoạt động đón, trả trẻ, chơi chiều + TCTV: Cô giáo, Trường Mầm Non số 1 Na Tông, xích đu, sách vở, bút chì, thước kẻ, bánh nướng, bánh dẻo, đèn ông sao, ...	
64	- Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về chủ đề trường mầm non tết trung thu	- Hoạt động học + Thơ: Bập bênh + Đồng dao: Dung dăng dung dẻ, Chồng đồng chồng đe	
67	- Trẻ biết sử dụng các từ: “Cảm ơn”; “Xin lỗi”; “Xin phép”; “Thưa”; “Dạ”; “Vâng”... phù hợp với tình huống	- “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.	- Hoạt động học + Truyện: Chú vịt khàn	
73	- Trẻ nhận dạng chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng chữ cái o, ô, ơ.	- Hoạt động học - LQCV: Làm quen chữ cái o, ô, ơ	
74	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Tập tô các nét chữ cái o, ô, ơ	- Hoạt động học + LQCV: Tập tô chữ cái o, ô, ơ	
79	- Trẻ không nói tục, chửi bậy.	- Không nói tục, chửi bậy	- Hoạt động chơi - Hoạt động học + Giáo dục trẻ không nói tục chửi bậy	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội				
88	- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	- Hoạt động Lao động vệ sinh: Lau đồ chơi và sắp xếp đồ chơi trong các góc	

			chơi theo yêu cầu: Góc nghệ thuật, góc phân vai, góc xây dựng	
89	- Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân trực nhật, chơi ...)	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi, cất đồ dùng cá nhân như gối, chăn, chiếu...)	- Hoạt động vệ sinh + Trẻ tự rửa tay, rửa mặt, trẻ giúp cô quét lớp, lau bàn sau khi ăn...	
97	- Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, vâng lời cô giáo đi ra ngoài phải xin phép.	- Một số quy định ở lớp, (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ).vâng lời cô giáo đi ra ngoài phải xin phép.	- HDG, HDC + Trò chuyện về một số quy định của lớp. + Thực hành: Cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.	
98	- Trẻ biết nói cảm ơn, bạn, chào hỏi lễ phép.	- Sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự với ông bà, bố mẹ, cô giáo và các bạn trong lớp	- Hoạt động học + PTKNXH: Biết chờ đến lượt. - Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Cô giáo, bán hàng, bác sỹ - Hoạt động chiều: + Trò chuyện về các cử chỉ, lễ phép, lịch sự + Thực hành: Nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	
104	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường.	- HĐ lao động, vệ sinh + Không vứt rác bừa bãi. Biết bỏ rác đúng nơi quy định + Thực hành: Nhặt rác bỏ vào thùng	
107	* Trẻ biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân	- Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân (Bạn trai nhường bạn gái, biết tự đi vệ sinh, thay quần áo nơi kín đáo...) - Ứng xử phù hợp với gia đình	- Hoạt động học + PTTCKNXH: Lời chào dễ thương - Hoạt động chơi: Hoạt động góc phân vai...	

110	* Trẻ biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.	- Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.	- Hoạt động học + PTKNXH: Biết chờ đến lượt. - Hoạt động góc: Chơi góc góc phân vai...	
113	* Trẻ chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi	- Trẻ chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi	- Hoạt động chơi HĐG: * Chơi góc phân vai, bé làm Bác sỹ....	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

119	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện về trường mầm non- tết trung thu	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động học: - Âm nhạc: + Trẻ hát đúng giai điệu bài hát: Em đi mẫu giáo, bàn tay cô giáo. + Cho trẻ nghe các bài hát: Ngày đầu tiên đi học, chiếc đèn ông sao, bài ca đi học, những khúc nhạc hồng. - Văn học: + Nghe đọc thơ: Bập bênh, đồng dao Dung dăng dung dẻ, Chồng đồng chồng đe, nghe kể truyện: Chú vịt khàn + Tạo hình: Vẽ đường đến trường, vẽ đồ chơi tặng bạn. - Hoạt động chơi + Góc tạo hình: Vẽ, tô màu bức tranh về chủ đề	
120	- Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình về chủ đề trường mầm non.			
121	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		- Hoạt động học: Âm nhạc + Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học, chiếc đèn ông sao, bài ca đi học, những khúc nhạc hồng.	
122	- Trẻ vận động nhịp	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về chủ đề bản thân - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc Ngày đầu tiên		

	nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	đi học, chiếc đèn ông sao, bài ca đi học, những khúc nhạc hồng. - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Em đi mẫu giáo, bàn tay cô giáo. - Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh. - Trẻ chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi.	+ Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Em đi mẫu giáo, bàn tay cô giáo. + Vận động: Rước đèn dưới trăng, vườn trường mùa thu. + Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất, Tai ai tinh, ai đoán giỏi.	
124	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Trẻ biết vẽ các nét xiên, nét thẳng, nét ngang...để vẽ được những con đường	- Hoạt động học: + Tạo hình: Vẽ đường đến trường, vẽ đồ chơi tặng bạn	
126	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	- Trẻ biết xoay tròn nặn dọc, ấn dẹt... để nặn ra những chiếc bánh, hình tròn....	- Hoạt động chiều: + TN: Làm bánh trôi	

Số mục tiêu: 38

NGƯỜI LẬP

BGH KÝ DUYỆT

Quàng Thị Nhung

Hoàng Thị Lệ Hằng